

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 9, các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ khoản 2 Điều 292, 295, 296, 299, 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 91 luật các tổ chức tín dụng (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng VCB, công ty TNHH T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Ngọc B.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đề ngày 01 tháng 03 năm 2024 của Ngân hàng VCB.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 5 năm 2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam. Địa chỉ: Số 198 Trần Quang K, phường Lý Thái T, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T - Chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng VCB.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Xuân H, sinh năm 1979. Chức vụ: Phó Giám đốc phụ trách điều hành Ngân hàng VCB.

Người được uỷ quyền lại: Ông Võ Xuân T, sinh năm 1985. Chức vụ: Phó trưởng phòng khách hàng - Ngân hàng VCB.

+ Người bị kiện: Công ty TNHH T. Địa chỉ: Số 59 Lê Trọng T, phường La K, quận Hà Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Vũ Thuỳ L, sinh năm 1997. Căn cước công dân số: 001197019619 do Cục CS QLHC về TTXH cấp ngày 01/04/2020. Chức vụ: Giám đốc công ty. Nơi ĐKNKTT: Tập thể Công ty xây lắp 1, 6/47/5 Đức G, phường Đức G, quận Long B, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền: Bà Vũ Thị Ngọc B, sinh năm 1975. Căn cước công dân số 001175014132 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 08/06/2017. Chức vụ: Phó giám đốc công ty. Địa chỉ: Số 48 Hàng B, phường H, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Vũ Thị Ngọc B, sinh năm 1975. Căn cước công dân số 001175014132 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và

DLQG về dân cư cấp ngày 08/06/2017. Địa chỉ: Số 48 Hàng B, phường Hàng B, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 5 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 5 năm 2024, cụ thể như sau:

Ngân hàng VCB, công ty TNHH T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Vũ Thị Ngọc B đã thỏa thuận, thống nhất các vấn đề sau:

1.1. Công ty TNHH T có nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng cho vay số vay số 21/15882063/TTP.01V ngày 25/03/2021 ký giữa Công ty TNHH T và Ngân hàng VCB tính đến hết ngày 20/05/2024 là **8.964.845.215 đồng**. (tám tỷ chín trăm sáu mươi tư triệu tám trăm bốn trăm năm nghìn hai trăm mười lăm đồng). Trong đó: Dư nợ gốc 7.800.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn: 801.152.064 đồng; nợ lãi quá hạn: 363.693.151 đồng và tiếp tục chịu lãi suất trong hạn, lãi suất quá hạn và các chi phí phát sinh theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay số 21/15882063/TTP.01V ngày 25/03/2021 ký giữa Công ty TNHH T và Ngân hàng VCB và Theo các lần nhận nợ gồm: Lần 06 vào ngày 24/03/2022, Lần 07 vào ngày 24/03/2022 kể từ ngày 21 /05 /2024 cho đến khi Công ty TNHH T thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

1.2. Trường hợp Công ty TNHH T không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng VCB thì Ngân hàng VCB có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền kê biên, xử lý tài sản thế chấp sau để thu hồi nợ:

+ 01 Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất tại thửa đất số 12, tờ bản đồ số 7, địa chỉ Xã X, Thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CY 867705, số vào sổ cấp GCN: CS 00490 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 05 tháng 10 năm 2020 mang tên ông Phạm T cùng vợ là bà Ngô Thị Y. Ngày 16 tháng 03 năm 2021, chuyển nhượng cho bà Vũ Thị Ngọc B, sinh năm: 1975, CCCD số: 001175014132, địa chỉ tại số: 48, Hàng B, phường Hàng B, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội, (Độc thân theo giấy xác nhận của UBND phường Hàng B, quận Hoàn K, thành phố Hà Nội ngày 28/12/2020) theo hồ sơ số 21030976. Chi tiết về tài sản, quyền hạn, nghĩa vụ của các bên thực hiện theo Hợp đồng Thế chấp Quyền sử dụng đất số 21/TC/0015882063/TTP/01 ngày 17/03/2021, các hợp đồng sửa đổi, bổ sung

hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất được ký giữa bà Vũ Thị Ngọc B và Ngân hàng VCB.

1.3. Trường hợp số tiền thu được từ xử lý tài sản thế chấp mà không đủ trả nợ cho Ngân hàng VCB thì Công ty TNHH T tiếp tục có nghĩa vụ trả các khoản nợ còn lại cho Ngân hàng VCB cho đến khi tất toán xong toàn bộ khoản nợ.

1.4. Về chi phí hòa giải: Ngân hàng VCB và Công ty TNHH T phải nộp chi phí hòa giải đối với tranh chấp về kinh doanh thương mại có giá ngạch số tiền: 2.000.000 đồng và các bên tham gia hòa giải đã thỏa thuận mỗi bên nộp số tiền là 1.000.000 đồng, cụ thể Ngân hàng VCB nộp số tiền 1.000.000 đồng, Công ty TNHH T nộp 1.000.000 đồng. Các bên đương sự đã nộp đủ số tiền chi phí hòa giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Phạm Đức Quang